

Thành phố Bến Tre, ngày 26 tháng 5 năm 2025

Số: 58/2025/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 82/2025/TLST- DS ngày 20 tháng 3 năm 2025 về việc tranh chấp “*Hợp đồng cHển nhượng quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY:

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Mỹ C, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Số 217/3 ấp 3, xã SD, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Ông Trần Hồng H, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Số 38B khu phố 4, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Ngọc X, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Số 458 ấp TĐ1, xã SP, Huyện GT, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Số 247B ấp HT, xã SH, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Lê Kim Trường S, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Số 98/22B khu phố 3, phường AH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Bà Phạm Thị Mỹ C, ông Trần Hồng H và ông Nguyễn Văn T thoả thuận như sau:

- Hủy đồng cHển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Trần Hồng H, bà Phạm Thị Mỹ C và ông Nguyễn Văn T đối với thửa đất số 871, tờ bản đồ số 3, diện tích 836.5m², tọa lạc xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre theo Số công chứng 4455, quyển số 06/2024TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23 tháng 12 năm 2024 tại Văn phòng công chứng KC.

- Ông Trần Hồng H và bà Phạm Thị Mỹ C có nghĩa vụ liên đới giao trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền là 2.425.500.000 (Hai tỷ, bốn trăm hai mươi lăm triệu,

năm trăm nghìn) đồng. Thời hạn giao trả tiền khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 871, tờ bản đồ số 3, diện tích 836.5m², tọa lạc xã SĐ, Thành phố BT; Ký hiệu: 00183451 mang tên ông Nguyễn Văn T sang tên bà Phạm Thị Mỹ C.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm (giảm 50%):

- Bà Phạm Thị Mỹ C, ông Trần Hồng H phải liên đới nộp là 20.427.500 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 600.000 đồng theo biên lai thu số 0007995 ngày 19/3/2025 và biên lai thu số 000798 ngày 19/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Bà Phạm Thị Mỹ C, ông Trần Hồng H phải liên đới nộp tiếp 19.827.500 đồng.

- Ông Nguyễn Văn T phải nộp là 20.127.500 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 1.734.000 đồng. Ông Nguyễn Văn T phải nộp tiếp 18.393.500 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- Dương sự;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê

